

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 08/2025/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 04 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

VỀ CHẾ ĐỘ BỒI DƯỠNG GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Giám định tư pháp ngày 20 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp ngày 10 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp; Nghị định số 157/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;

Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định về chế độ bồi dưỡng giám định tư pháp.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quyết định này quy định về đối tượng được hưởng bồi dưỡng giám định tư pháp; chế độ bồi dưỡng giám định tư pháp; nguồn kinh phí và nguyên tắc chi trả tiền bồi dưỡng giám định tư pháp.

2. Đối tượng áp dụng theo quy định của Quyết định này gồm:

a) Người được hưởng chế độ bồi dưỡng giám định tư pháp bao gồm:

Giám định viên tư pháp, người giám định tư pháp theo vụ việc là những người hưởng lương từ ngân sách nhà nước thực hiện giám định tư pháp.

Người giúp việc cho người giám định tư pháp hưởng lương từ ngân sách nhà nước, bao gồm: trợ lý, kỹ thuật viên và những người khác hỗ trợ cho người giám định tư pháp, tham gia trực tiếp vào quá trình thực hiện giám định và do thủ trưởng tổ chức được trưng cầu giám định phân công hoặc do người giám định tư pháp chịu trách nhiệm điều phối việc thực hiện giám định chỉ định; cán bộ kỹ thuật hình sự trong trường hợp tham gia khám nghiệm tử thi, mổ tử thi, khai quật tử thi.

Điều tra viên, kiểm sát viên, thẩm phán được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ khi giám định đối với trường hợp khám nghiệm tử thi, mổ tử thi, khai quật tử thi.

b) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Chế độ bồi dưỡng giám định tư pháp theo ngày công

1. Chế độ bồi dưỡng giám định tư pháp theo ngày công được áp dụng đối với việc giám định tư pháp trong các lĩnh vực: kỹ thuật hình sự; tài chính; ngân hàng; văn hóa; xây dựng; nông nghiệp và môi trường; khoa học và công nghệ; công thương; tư pháp và các lĩnh vực khác mà không thuộc quy định tại Điều 3 Quyết định này.

2. Mức bồi dưỡng giám định tư pháp cho một người giám định chuyên trách trong các lĩnh vực giám định quy định tại khoản 1 Điều này được quy định như sau:

a) Mức 400.000 đồng/ngày áp dụng đối với việc giám định không thuộc trường hợp quy định tại điểm b và điểm c của khoản này;

b) Mức 500.000 đồng/ngày áp dụng đối với việc giám định phức tạp về chuyên môn; hoặc phải tiếp xúc với đối tượng giám định mang nguồn bệnh truyền nhiễm nguy hiểm hoặc phải giám định trong khu vực đang có dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm thuộc nhóm B quy định tại điểm b khoản 1 Điều 3 của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm; hoặc phải thực hiện giám định trong môi trường bị ô nhiễm nhưng không thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản này;

c) Mức 600.000 đồng/ngày áp dụng đối với việc giám định phải tiếp xúc với đối tượng giám định nhiễm HIV/AIDS, mang nguồn bệnh truyền nhiễm đặc biệt nguy hiểm hoặc phải thực hiện giám định trong khu vực đang có dịch bệnh truyền nhiễm đặc biệt nguy hiểm thuộc nhóm A quy định tại điểm a khoản 1 Điều 3 của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm; hoặc phải tiếp xúc với chất phóng xạ theo quy định của Bộ Khoa học và Công nghệ, hóa chất nguy hiểm theo quy định của Chính phủ hoặc cơ quan khác có thẩm quyền.

3. Mức bồi dưỡng giám định tư pháp cho một người giám định kiêm nhiệm trong các lĩnh vực giám định quy định tại khoản 1 Điều này được quy định như sau:

a) Mức 500.000 đồng/ngày áp dụng đối với việc giám định không thuộc trường hợp quy định tại điểm b và điểm c của khoản này;

b) Mức 700.000 đồng/ngày áp dụng đối với việc giám định phức tạp về chuyên môn đòi hỏi phải do người giám định tư pháp là chuyên gia thực hiện; hoặc phải tiếp xúc với đối tượng giám định mang nguồn bệnh truyền nhiễm nguy hiểm hoặc phải giám định trong khu vực đang có dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm thuộc nhóm B quy định tại điểm b khoản 1 Điều 3 của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm; hoặc phải thực hiện giám định trong môi trường bị ô nhiễm nhưng không thuộc trường hợp quy định tại điểm c của khoản này;

c) Mức 1.000.000 đồng/ngày áp dụng đối với việc giám định phải tiếp xúc với đối tượng giám định trong điều kiện nguy hiểm đến sức khỏe, tính mạng; đối tượng giám định mang nguồn bệnh truyền nhiễm đặc biệt nguy hiểm hoặc phải thực hiện giám định trong khu vực đang có dịch bệnh truyền nhiễm đặc biệt nguy hiểm thuộc nhóm A quy định tại điểm a khoản 1 Điều 3 của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm; hoặc phải tiếp xúc với chất phóng xạ theo quy định của Bộ Khoa học và Công nghệ, hóa chất nguy hiểm theo quy định của Chính phủ hoặc cơ quan khác có thẩm quyền.

4. Ngày công thực hiện giám định tư pháp được tính là 8 giờ thực hiện giám định. Số tiền bồi dưỡng cho một việc giám định được tính như sau:

$$\text{Số tiền bồi dưỡng} = \frac{\text{Số giờ giám định} \times \text{mức bồi dưỡng một ngày công}}{8 \text{ giờ}}$$

Thời gian, khối lượng công việc cần thiết cho việc thực hiện giám định theo quy trình thực hiện giám định chuẩn của từng lĩnh vực giám định do bộ, cơ quan ngang bộ quản lý về lĩnh vực giám định tư pháp quy định.

5. Trường hợp thời gian thực hiện giám định vượt quá 8 giờ/ngày thì tổng thời gian làm giám định tăng thêm không vượt quá 300 giờ/năm.

6. Trường hợp phải thực hiện giám định tư pháp vào ngày nghỉ hằng tuần thì mức bồi dưỡng được tính bằng 02 lần mức bồi dưỡng giám định tư pháp tương ứng quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này.

Trường hợp phải thực hiện giám định tư pháp vào ngày nghỉ lễ, tết, ngày nghỉ có hưởng lương theo quy định thì mức bồi dưỡng được tính bằng 03 lần mức bồi dưỡng giám định tư pháp tương ứng quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này.

Điều 3. Chế độ bồi dưỡng giám định tư pháp theo vụ việc

1. Chế độ bồi dưỡng giám định tư pháp theo vụ việc được áp dụng đối với giám định trong lĩnh vực pháp y, pháp y tâm thần.

2. Mức bồi dưỡng đối với người thực hiện giám định trong lĩnh vực pháp y quy định như sau:

a) Mức bồi dưỡng cho một người thực hiện giám định trên người sống theo yêu cầu của người giám định được quy định như sau:

Mức 400.000 đồng/nội dung yêu cầu giám định;

Mức 500.000 đồng/nội dung yêu cầu giám định đối với trường hợp hội chẩn chuyên môn sâu là chuyên gia ở các chuyên khoa thực hiện.

b) Mức bồi dưỡng cho một người thực hiện giám định tử thi mà không mổ tử thi và tử thi không được bảo quản theo quy định hoặc ở trạng thái thối rữa tự nhiên được quy định như sau:

Mức 900.000 đồng/tử thi đối với người chết trong vòng 48 giờ;

Mức 1.200.000 đồng/tử thi đối với người chết ngoài 48 giờ đến 7 ngày;

Mức 1.500.000 đồng/tử thi đối với người chết quá 7 ngày.

c) Mức bồi dưỡng cho một người thực hiện giám định mô tử thi mà tử thi không được bảo quản theo quy định hoặc ở trạng thái thối rữa tự nhiên được quy định như sau:

Mức 2.000.000 đồng/tử thi đối với người chết trong vòng 48 giờ;

Mức 3.000.000 đồng/tử thi đối với người chết ngoài 48 giờ đến 7 ngày;

Mức 4.500.000 đồng/tử thi đối với người chết quá 7 ngày và không phải khai quật hoặc dưới 7 ngày và phải khai quật;

Mức 6.000.000 đồng/tử thi đối với người chết quá 7 ngày và phải khai quật.

d) Trong trường hợp tử thi được bảo quản theo quy định của Bộ Y tế ban hành thì người giám định tư pháp được hưởng 75% mức bồi dưỡng giám định tương ứng quy định tại điểm b và điểm c khoản 2 Điều này.

đ) Mức bồi dưỡng cho một người thực hiện giám định loại vật gây thương tích, độc chất, ADN, mô bệnh học, trên hồ sơ và các loại việc giám định khác trong lĩnh vực pháp y được quy định như sau:

Mức 250.000 đồng/vụ việc giám định định tính ma túy trong mẫu dịch sinh học, tóc hoặc định lượng còn trong máu hoặc giám định đơn chất trong dịch sinh học; mức 400.000 đồng/vụ việc giám định định lượng ma túy trong dịch sinh học, tóc.

Mức 300.000 đồng/vụ việc giám định ADN nhân tế bào; mức 500.000 đồng/vụ việc giám định ADN ti thể.

Mức 500.000 đồng/vụ việc giám định cơ chế, loại vật gây thương tích.

Mức 600.000 đồng/vụ việc giám định độc chất mẫu phủ tạng, dịch sinh học.

Mức 800.000 đồng/vụ việc giám định mô bệnh học.

Mức 1.000.000 đồng/vụ việc giám định qua hồ sơ.

Trường hợp vụ việc có từ 10 mẫu trở lên thì số tiền bồi dưỡng giám định được tăng thêm 20% so với mức bồi dưỡng được hưởng.

e) Mức bồi dưỡng cho một người thực hiện giám định hài cốt được quy định như sau:

Mức 4.000.000 đồng/hài cốt.

g) Các trường hợp giám định phải mời chuyên gia thuộc các chuyên khoa sâu thì mức bồi dưỡng đối với một chuyên gia hội chẩn là 500.000 đồng/nội dung yêu cầu.

3. Mức bồi dưỡng cho một người thực hiện giám định trong lĩnh vực pháp y tâm thần được quy định như sau:

a) Giám định tại phòng khám hoặc tại chỗ

Mức 500.000 đồng/vụ việc giám định.

b) Giám định trên hồ sơ

Mức 2.000.000 đồng/vụ việc giám định.

c) Giám định nội trú

Mức 6.000.000 đồng/vụ việc giám định.

4. Trong trường hợp đối tượng giám định mang nguồn bệnh truyền nhiễm đặc biệt nguy hiểm hoặc phải thực hiện giám định trong khu vực đang có dịch bệnh truyền nhiễm đặc biệt nguy hiểm, nguy hiểm thuộc nhóm A, nhóm B quy định tại điểm a và điểm b khoản 1 Điều 3 của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm thì được hưởng thêm 25% mức bồi dưỡng tương ứng quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này.

Điều 4. Mức bồi dưỡng đối với người giúp việc cho người thực hiện giám định tư pháp; người được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao nhiệm vụ khi giám định đối với trường hợp khám nghiệm tử thi, mổ tử thi, khai quật tử thi

1. Người giúp việc cho người thực hiện giám định tư pháp được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 1 Quyết định này được hưởng bằng 70% mức bồi dưỡng mà người thực hiện giám định tư pháp được hưởng.

2. Điều tra viên, kiểm sát viên, thẩm phán được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 1 Quyết định này được hưởng bằng 10% mức bồi dưỡng mà người thực hiện giám định tư pháp được hưởng.

Điều 5. Nguồn kinh phí và nguyên tắc chi trả tiền bồi dưỡng giám định tư pháp

1. Kinh phí chi trả bồi dưỡng giám định tư pháp đối với các vụ án hình sự hoặc vụ việc giám định theo trung cầu của cơ quan tiến hành tố tụng có thẩm quyền do ngân sách nhà nước bảo đảm và được bố trí trong dự toán kinh phí hằng năm của cơ quan tiến hành tố tụng theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

Hàng năm, cơ quan tiến hành tố tụng phải lập dự toán và đề nghị cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và cấp phát kinh phí bảo đảm chi trả bồi dưỡng giám định tư pháp. Việc sử dụng kinh phí chi trả bồi dưỡng giám định tư pháp phải được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

2. Kinh phí chi trả bồi dưỡng giám định tư pháp đối với các vụ việc dân sự, vụ án hành chính mà do cơ quan tiến hành tố tụng trưng cầu theo yêu cầu của đương sự do đương sự chi trả theo quy định của pháp luật về tố tụng, chi phí giám định tư pháp.

3. Cơ quan trưng cầu giám định có trách nhiệm tạm ứng tiền bồi dưỡng giám định khi trưng cầu giám định và phải thanh toán tiền bồi dưỡng giám định cho tổ chức, cá nhân thực hiện giám định khi nhận kết luận giám định.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Bộ Tư pháp có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai, tổ chức thực hiện chế độ bồi dưỡng giám định tư pháp ở các bộ, ngành, cơ quan tiến hành tố tụng và địa phương; sơ kết, tổng kết và báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

2. Căn cứ yêu cầu thực tế và tính chất đặc thù, bộ, cơ quan ngang bộ quản lý chuyên môn lĩnh vực giám định tư pháp chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan hướng dẫn, quy định áp dụng mức bồi dưỡng và xác định thời gian, số người làm giám định đối với từng loại việc giám định ở lĩnh vực giám định do bộ, ngành mình quản lý; tổ chức thực hiện, kiểm tra về tình hình triển khai, thực hiện chế độ bồi dưỡng giám định tư pháp ở lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của bộ, ngành mình; hàng năm, rà soát, thống kê, đánh giá tình hình thực hiện chế độ bồi dưỡng giám định tư pháp ở lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý và gửi báo cáo về Bộ Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

3. Bộ Công an chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp và các bộ, ngành khác có liên quan quy định về thành phần, số lượng người được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phân công thực hiện nhiệm vụ trong thời gian thực hiện giám định đối với trường hợp khám nghiệm tử thi, mổ tử thi, khai quật tử thi quy định tại điểm a khoản 2 Điều 1 Quyết định này.

4. Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Công an, Bộ Tư pháp và các bộ, ngành khác có liên quan hướng dẫn về căn cứ, thủ tục lập dự toán, cấp phát, quản lý, sử dụng kinh phí chi trả tiền bồi dưỡng giám định tư pháp của các cơ quan tiến hành tố tụng; hướng dẫn về trình tự, thủ tục, hồ sơ thanh toán chế độ bồi dưỡng giám định tư pháp theo quy định của Quyết định này.

5. Bộ Công an, Bộ Quốc phòng và cơ quan liên quan có trách nhiệm lập dự toán, đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt, cấp phát và bảo đảm kinh phí chi trả chế độ bồi dưỡng giám định tư pháp do các cơ quan tiến hành tố tụng thuộc ngành mình trưng cầu; hàng năm, chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính tiến hành kiểm tra việc dự toán, cấp phát kinh phí, chi trả tiền bồi dưỡng giám định tư pháp của các cơ quan tiến hành tố tụng thuộc ngành mình trưng cầu và gửi báo cáo về Bộ Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

6. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có trách nhiệm tổ chức thực hiện, kiểm tra tình hình thực hiện chế độ bồi dưỡng giám định tư pháp ở địa phương mình và hằng năm gửi báo cáo về Bộ Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Điều 7. Điều khoản chuyển tiếp

1. Trường hợp việc giám định tư pháp đã ban hành kết luận giám định tư pháp trước ngày Quyết định này có hiệu lực thì chế độ bồi dưỡng giám định tư pháp thực hiện theo Quyết định số 01/2014/QĐ-TTg ngày 01 tháng 01 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ bồi dưỡng giám định tư pháp.

2. Trường hợp việc giám định tư pháp đang thực hiện và chưa ban hành kết luận giám định tư pháp kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thì chế độ bồi dưỡng giám định tư pháp thực hiện theo quy định của Quyết định này.

Điều 8. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 20 tháng 5 năm 2025.

2. Quyết định số 01/2014/QĐ-TTg ngày 01 tháng 01 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ bồi dưỡng giám định tư pháp hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.

Điều 9. Trách nhiệm thi hành

Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, KGVX (2b)

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**

Lê Thành Long